

LỊCH GIẢNG DẠY KHOA ĐIỀU DƯỠNG - KTYH - TUẦN 07

Tuần 07 - Học kỳ I - Năm học: 2024 - 2025 (Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 12/10/2024)															
TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				07/10/2024		08/10/2024		09/10/2024		10/10/2024		11/10/2024		12/10/2024	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14A															
	Sinh hoạt lớp		GVCN							P.5	10h30				
1	Tổ chức YT-Y Đức -TLNB	3-0	NVTOI			P.5	5-8			P.5	1-4				
2	Pháp Luật	2-0	TLQTRINH												
3	Tin học	1-2	NTKTHAO NHHANG	P. Máy	1-4										
4	Môi Trường -SK-NCSK	2-0	NTANH									P.5	1-4		
5	Cấu Tạo và CN Cơ Thể Người	1-1	HPTPHUNG	P.GP2	5-7 (2) Thầy Hưng Thầy Bảo					P.GP2	5-7 (3) Thầy Hưng Thầy Bảo				
6	Sinh Lý Hoá - VSKST-DTHCBTN	3-0	NTTKIET					P.5	1-4 (1)						
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 14B															
	Sinh hoạt lớp		GVCN							P.5	10h30				
1	Tổ chức YT-Y Đức -TLNB	3-0	NVTOI			P.5	5-8			P.5	1-4				
2	Pháp Luật	2-0	TLQTRINH												
3	Tin học	1-2	NHHANG PNBAO							P.Máy	5-8				

[illegible]

TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				07/10/2024		08/10/2024		09/10/2024		10/10/2024		11/10/2024		12/10/2024	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
3	Tin học	1-2	NHHANG					P.Máy	1-4					P.Máy	1-4
4	Môi Trường -SK-NCSK	2-0	NTANH					P.5	5-8						
5	Cấu Tạo và CN Cơ Thở Người	1-1	HPTPHUNG									P.GP2	1-3 (1) Cô Nguyệt Cô Phụng		
6	Sinh Lý Hoá - VSKST-DTHCBTN (Ghép 14C)	3-0	NTTKIET	P.5	1-4 (1)										

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13A

	Sinh hoạt lớp		GVCN	PTH2	16H30										
1	Chăm sóc SK Người Lớn I	2-1	NTHLAM			PTH2	5-8	PTH2	5-6 (H)						
2	Sự Hình Thành và QTPHBT I	2-0	HPTPHUNG							PTH2	1-4 Thầy Bảo				
3	Sự Hình Thành và QTPHBT II	5-1	HPTPHUNG	PTH2	5-8 (1)										
4	Tin học (Học lại ghép với CĐ14A)	1-2	NTKTHAO NHHANG	P. Máy	1-4										
5	Cấu Tạo và CN Cơ Thở Người (Học lại- Ghép với CĐDD14C)	1-1	HPTPHUNG									P.GP2	1-3 (2) Cô Nguyệt Cô Phụng		

LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13B

	Sinh hoạt lớp		GVCN	PTH2	16H30										
1	Chăm sóc SK Người Lớn I	2-1	NTHLAM			PTH2	5-8	PTH2	5-6(H)						
2	Sự Hình Thành và QTPHBT I	2-0	HPTPHUNG							PTH2	1-4 Thầy Bảo				

TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				07/10/2024		08/10/2024		09/10/2024		10/10/2024		11/10/2024		12/10/2024	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
3	Sự Hình Thành và QTPHBT II	5-1	HPTPHUNG	PTH2	5-8 (1)										
4	Tin học (Học lại ghép với CĐ14A)	1-2	NTKTHAO NHHANG	P. Máy	1-4										
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 13C															
	Sinh hoạt lớp		GVCN	P.2	16H30										
1	Chăm sóc SK Người Lớn I	2-1	LTHONG	P.2	5-8			P.2	5-8						
2	Sự Hình Thành và QTPHBT I	2-0	HPTPHUNG									PTH2	1-4 Thầy Bảo		
3	Sự Hình Thành và QTPHBT II	5-1	HPTPHUNG									P.2	5-8 (1)		
4	Tin học (Học lại ghép với CĐ14A)	1-2	NTKTHAO NHHANG	P. Máy	1-4										
5	Cấu Tạo và CN Cơ Thể Người (Học lại- Ghép với CĐĐD14C)	1-1	HPTPHUNG												
5	Tổ Chức Y Tế (Học Lại-Ghép với CĐPHCN4)	1-0	PTPHIEN			P.3	5-8 (3)								
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12A															
	Sinh hoạt lớp		GVCN	P.KB1	10H30										
1	Chăm sóc SK Trẻ Em (TH Nhóm 1)	2-1	TTTAN	P.KB1	1-3			P.KB1	1-3	P.KB1	1-3				
2	Chăm sóc SK Trẻ Em (TH Nhóm 1)	2-1	PTPHIEN	P.KB2	1-3			P.KB2	1-3	P.KB2	1-3				
2	Chăm Sóc NB Chuyên Khoa II	2-0	ĐT NGUYET									PTH2	5-8 (3)		

TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				07/10/2024		08/10/2024		09/10/2024		10/10/2024		11/10/2024		12/10/2024	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
3	Cấu Tạo và CN Cơ Thể Người (Học lại-Ghép với CĐDD14C)	1-1	NQBAO									P.GP2	1-3 (2) Cô Nguyệt Cô Phụng		
4	Sự Hình Thành và QTPHBT I (Học lại-Ghép với CĐDD 13C)	2-0	HPTPHUNG									PTH2	1-4 Thầy Bảo		
5	Chăm sóc SK Người Lớn I (Học lại-Ghép với CĐDD 13C)	2-1	LTHONG	P.2	5-8			P.2	5-8						
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG 12B															
	Sinh hoạt lớp		GVCN					P.KB1	16H30						
1	Chăm sóc SK Trẻ Em (TH Nhóm 1)	2-1	TTTAN			P.KB1	1-3	P.KB1	5-7	P.KB1	5-7				
2	Chăm sóc SK Trẻ Em (TH Nhóm 2)	2-1	PTPHIEN			P.KB2	1-3	P.KB2	5-7	P.KB2	5-7				
3	Chăm Sóc NB Chuyên Khoa II	2-0	ĐT NGUYET									PTH2	5-8 (3)		
4	Cấu Tạo và CN Cơ Thể Người (Học lại-Ghép với CĐDD14C)	1-1	NQBAO									P.GP2	1-3 (2) Cô Nguyệt Cô Phụng		
5	Sự Hình Thành và QTPHBT I (Học lại-Ghép với CĐDD 13C)	2-0	HPTPHUNG									PTH2	1-4 Thầy Bảo		
LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG LIÊN THÔNG 8 (Học Bổ Sung)															
1	Tin Học (Ghép với Y Sỷ 1B)	0-1	NTHANG NTKTHAO									P.Máy	1-4		
LỚP CAO ĐẲNG PHCN 5															
	Sinh hoạt lớp		GVCN							P.2	10H30				

TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				07/10/2024		08/10/2024		09/10/2024		10/10/2024		11/10/2024		12/10/2024	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
1	Giải Phẫu SL - Bệnh Học 1	2-1	HPTPHUNG							P.GP2	1-3 (1) Cô Nguyệt Cô Phụng				
2	Môi Trường -SK- NCSK (Ghép CĐDD14C)	2-0	NTANH					P.5	5-8						
3	Kỹ Năng Giao Tiếp - GDSK	1-1	LTKDIEM							P.3	5-7 (3)	P.3	5-7 (4)		
4	Sinh Lý Hoá - VSKST-DTHCBTN (Ghép 14C)	3-0	NTTKIET	P.5	1-4 (1)										
LỚP CAO ĐẲNG PHCN 4															
	Sinh hoạt lớp		GVCN							P.2	10H30				
1	Điều dưỡng CB-CCBD	1-2	VTNGOC	PTHCB	1-3			PTHCB	1-3 5-7	PTHCB	1-3	PTHCB	1-3		
2	Tổ Chức Y Tế	1-0	PTPHIEN			P.3	5-8 (3)								
3	Giải phẫu CN Hệ Vận Động và TK	1-1	HPTPHUNG											P.GP2	1-3 5-7
4	Quá trình phát triển con người	2-0	LTKDIEM			P.2	1-4 (1)								
LỚP CAO ĐẲNG PHCN 3															
	Sinh hoạt lớp		GVCN							P.2	10H30				
1	VLTL - PHCN Bệnh Ngoại	1-1	LCQANH	PTH3	5-7			PTH3	5-7	PTH3	5-7				
2	VLTL -PHCN CT chính hình	1-1	LTHONG			PTH3	5-7								
3	VLTL-PHCN hệ Tim mạch & hô hấp	1-1	LCQANH	PTH3	1-3			PTH3	1-3	PTH3	1-3	PTH3	5-7		

[illegible]

TT	MÔN HỌC	TC	GIẢNG VIÊN	2		3		4		5		6		7	
				07/10/2024		08/10/2024		09/10/2024		10/10/2024		11/10/2024		12/10/2024	
				PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT	PHÒNG	TIẾT
4	Tổ Chức Y Tế	1-0	PTPHIEN			P.3	5-8 (3)								
5	Tin học (Ghép với CĐDD14C)	1-2	NHHANG NHLOC									P.Máy	5-8		
6	Dịch Tễ Học Các Bệnh TN (Học lại)	2-0	ĐT NGUYET												
LỚP CAO ĐẲNG XN5															
	Sinh hoạt lớp		GVCN			P.2	16H30								
1	Giải Phẫu SL -Bệnh Học 1	2-1	HPTPHUNG							P.GP2	1-3 (1) Cô Nguyệt Cô Phụng				
2	Môi Trường -SK-NCSK (Ghép với CĐDD14C)	2-0	NTANH					P.5	5-8						
3	Kỹ Năng Giao Tiếp - GDSK (Ghép CĐPHCN5)	1-1	LTKDIEM							P.3	5-7 (3)	P.3	5-7 (4)		
4	Dịch Tễ Học Các Bệnh TN	2-0	ĐT NGUYET			P.2	5-8 (3)								

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS.TSKH.BS. Dương Quý Sỹ